TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN MINH** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **22/**2020/HS-ST
Ngày: 21-9-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Chí Công

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hồ Thị Hoa

Ông Trần Văn Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hồng Nhung - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà Lai Thị Ngọc Mãi - Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 9 năm 2020 tại Toà án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2020/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Phan Phi H-bc (tên gọi khác: không), sinh ngày ngày 07 tháng 8 năm 1974 tại Hòn Đất, Kiên Giang; Giới tính: nam; Nơi cư trú: ấp NT, xã ĐH A, huyện An Minh, Kiên Giang; Nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa: không biết chữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Phan Văn X (đã chết) và bà Bùi Thị L; vợ là Phan Minh Ph-lq1; có có 02 người, lớn sinh năm 1993 (đã chết), nhỏ sinh năm 1995; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 30-01-2020 đến ngày 02-02-2020 được trả tự do; bắt tạm giam từ ngày 03-3-2020 đến nay, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện An Minh; có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Ông Phạm Văn T-bh, sinh năm 1985. Địa chỉ: ấp NH, xã ĐH A, huyện An Minh, Kiên Giang; (có mặt);

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Phan Minh Ph-lq1, sinh năm 1976. Địa chỉ: ấp NT, xã ĐH A, huyện An Minh, Kiên Giang (vợ bị cáo, có mặt);

+ Huỳnh Văn T-lq2, sinh năm 1994. Địa chỉ: ấp TL, xã ĐH A, huyện An Minh, Kiên Giang (vắng mặt);

Người làm chứng:

+ Phạm Mỹ D-lc1, sinh năm 1989. Địa chỉ: ấp NH, xã ĐH A, huyện An Minh, Kiên Giang; (em ruột bị hại, có mặt);

+ Huỳnh Văn T-lc2, sinh năm 1982. Địa chỉ: ấp NH, xã ĐH A, huyện An Minh, Kiên Giang. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 16/02/2018, giữa anh Phạm Văn T-bh và Phan Phi H-bc có va chạm xe mô tô gần nhà của anh T-bh thuộc ấp NH, xã ĐH A, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang thì xảy ra cự cãi, anh T-bh có dùng tay đánh vào vùng sau gáy của H-bc thì được gia đình anh T-bh can ngăn và xin lỗi H-bc nên H-bc bỏ đi. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày H-bc cùng vợ là Phan Minh Ph-lq1 có đến nhà ông Huỳnh Văn Đ (anh rễ bà Ph-lq1) ở ấp NT, xã ĐH A, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang chơi. Tại đây H-bc nhớ lại việc bị anh T-bh đánh nên H-bc lấy cây dao có chiều dài 36cm, cán bằng gỗ dài 12,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 23,5cm, rộng 07cm của anh Đ giấu vào trong áo và ra xe chạy đi kiếm T-bh để đánh. Lúc này anh Huỳnh Văn T-lq2 đang tổ chức uống bia phía sau nhà ông Đ, thấy H-bc nên rủ vào uống bia, H-bc không đồng ý và có kể lại sự việc va chạm xe và bị đánh nhưng không biết người đánh là ai (do H-bc không quen biết anh T-bh) cho anh T-lq2 nghe, thì anh T-lq2 nói với H-bc là "Dượng Năm chở con đến chổ đụng xe để coi là ai, vì vùng đó là quê ngoại của con nên biết mặt hết". Thấy H-bc chở anh T-lq2 đi nên bà Ph-lq1 lên xe đi cùng. Khi đến trước sân nhà anh T-bh thì thấy chị Phạm Mỹ D-lc1 (em ruột anh T-bh) ngồi ở ghế trước cửa nhà còn anh T-bh thì nằm ngủ ở hàng ba nhà, anh T-lq2 hỏi: "Hồi nảy ai đánh Dượng Năm tao?" còn H-bc lấy cây dao mang theo chặt vào bụi mía trước nhà của anh T-bh, bà Ph-lq1 thì đứng ngoài lộ. Anh T-bh tỉnh dậy nói "Tao đánh nè mầy làm gì tao?". Lúc này, H-bc cầm dao chạy vào chổ anh T-bh đứng, chém trúng vào cẳng chân trái của anh T-bh một cái và chém vào cảng phía sau xe của anh T-bh một cái. Anh T-bh chạy vòng ra sau nhà rồi xuống nhà đối diện của anh T-bh dưới bến sông lấy 02 cây dao chạy ra sân để đánh nhau với H-bc. Trong lúc đánh nhau H-bc tiếp tục dùng dao chém trúng vào vùng ngực và cẳng

tay trái của anh T-bh làm anh T-bh té xuống đất thì H-bc bỏ đi lên lộ đal. Lúc này, anh T-lq2 chạy vào đè Thoảng xuống để giật lấy cây dao trên tay anh T-bh thì được chị D-lc1 và chị D2 (em ruột anh T-bh) can ra. Anh Phạm Việt C2 (anh ruột anh T-bh) đang ngủ trên võng nhà dưới bến sông nghe có tiếng la lớn nên tỉnh dậy chạy ra ôm H-bc lại làm H-bc và anh C2 ngã cặp lộ đal. Anh Huỳnh Văn T-lc2 nhà gần đó nhìn thấy và chạy lại can ngăn, giật cây dao trên tay H-bc thì H-bc bỏ chạy, thấy có người đuổi theo nên H-bc nhặt 01 khúc gỗ có chiều dài 75cm đường kính lớn 4,5cm, đường kính đầu nhỏ 3,8cm cầm trên tay. Sau đó H-bc phát hiện bị thương trên vai phải nên ném bỏ khúc gỗ, rồi được người nhà đưa đến Trung tâm Y tế huyện An Minh khâu vết thương; còn T-bh được chuyển lên Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang điều trị.

Đến ngày 05/3/2018, anh Phạm Văn T-bh làm đơn yêu cầu được giám định thương tích để xử lý hình sự đối với người đã gây ra thương tích và bồi thường tiền thuốc và chi phí điều trị.

Ngày 05/4/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Minh đã ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích của Phạm Văn T-bh đến Trung tâm Pháp y tỉnh Kiên Giang

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 240/KL-PY ngày 04/5/2018 của Trung tâm Pháp y Kiên Giang kết luận đối với thương tích của anh Phạm Văn T-bh như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo xơ cứng vùng ngực và cẳng chân trái.

- Sẹo xơ cứng vùng cẳng tay trái, gãy xương trụ trái, đứt thần kinh trụ, thần kinh giữa bên trái, đứt động mạch trụ, động mạch quay trái, đứt gân gấp các ngón I, II, III. IV, V tay trái, đứt gân gan tay dài và gân duỗi cổ tay trụ. Hiện tổn thương hoàn toàn thần kinh trụ, thần kinh giữa bên trái, hạn chế vận động cổ tay và các ngón tay trái.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại ở:

- Vùng ngực là: 11% (Mười một phần trăm).

- Cẳng tay trái là: 52% (Năm mươi hai phần trăm).

- Cẳng chân trái là 06% (Sáu phần trăm).

3. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do các thương tích trên gây nên hiện tại là 59% (Năm mươi chín phần trăm).

4. Vật gây thương tích: Vật sắc.

Trong lúc đánh nhau Phan Phi H-bc có bị thương trên vai phải, nhưng do vết thương nhẹ, không đáng kể, H-bc không yêu cầu giám định thương tích, không yêu cầu xử lý hình sự và bồi thường dân sự.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện An Minh đã thu giữ: 01 cây dao có chiều dài 36cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 23,5 cm và phần cán bằng gỗ dài 12,5cm, nơi rộng nhất lưỡi dao 07 cm (dao của H-bc dùng gây thương tích cho anh T-bh); 01 cây dao có chiều dài 39,5cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 26 cm, phần cán bằng gỗ dài 13,5 cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao 4,7cm; 01 cây dao có chiều dài 36 cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 26 cm, phần cán bằng kim loại có ốp ống nhựa dài 10 cm; nơi rộng nhất lưỡi dao dài 5,5cm (dao của anh T-bh dùng để đánh nhau với H-bc); 01 khúc gỗ có chiều dài 75cm, đường kính lớn 4,5cm, đường kính đầu nhỏ 3,8cm (H-bc nhặt được cầm trên tay); 01 khúc gỗ có chiều dài 115cm, đường kính đầu lớn 3,2cm, đường kính đầu nhỏ 3,8cm. (cơ quan điều tra thu được trong quá trình khám nghiệm hiện trường). Hiện các vật chứng trên đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh.

Trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Phạm Văn T-bh yêu cầu bồi thường chi phí điều trị thương tích và các khoản khác với số tiền 317.800.000 đồng (Trong đó: Tiền viện phí, phẫu thuật, thuốc là 21.000.000 đồng; Tiền xe cấp cứu, tái khám là 2.800.000 đồng; Tiền thuốc, tiền ăn bồi dưỡng 16 tháng là 76.800.000 đồng; Tiền công lao động 16 tháng 141.000.000 đồng; Tiền công lao động người nuôi bệnh 11 ngày 2.200.000 đồng; Tiền tổn thất tinh thần 50.000.000 đồng; Tiền cấp dưỡng cho đứa con chưa thành niên trong những ngày anh T-bh không thể lao động để nuôi dưỡng là 24.000.000 đồng). Phan Phi H-bc không thống nhất với mức yêu cầu bồi thường của anh T-bh và yêu cầu giải quyết tại tòa. Hiện H-bc đã tự nguyện đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh nộp số tiền khắc phục hậu quả cho anh T-bh là 20.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 25/CT-VKSAM ngày 17-8-2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang truy tố Phan Phi H-bc về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

- Kiểm sát viên kết luận bị cáo H-bc phạm tội cố ý gây thương tích và đề nghị: áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo H-bc từ 02 năm đến

03 năm tù. Về trách nhiệm dân sự, bị hại đã nhận đủ tiền bồi thường và không yêu cầu gì thêm nên không xét. Về vật chứng tịch thu tiêu hủy theo quy định. Đối với T-lq2 sẽ xử lý sau.

- Bị cáo trình bày: Thừa nhận hành vi như Cáo trạng đã nêu; rất hối hận về hành vi của mình, xin lỗi bị hại; xin xem xét giảm nhẹ hình phạt để có điều kiện lo cho gia đình. Về trách nhiệm dân sự thống nhất thỏa thuận với bị hại tổng số tiền bồi thường là 100.000.000đ, gia đình đã tạm nộp tại thi hành án 20.000.000đ, phần 80.000.000đ sẽ giao tại phiên tòa.

- Bị hại anh T-bh: Trước đây yêu cầu bồi thường 317.800.000đ nhưng tại phiên tòa thống nhất thỏa thuận với bị cáo chỉ yêu cầu 100.000.000 đồng và đã nhận tại phiên tòa 80.000.000đ, còn 20.000.000đ sẽ nhận tại cơ quan thi hành án; không yêu cầu gì thêm; về hình phạt đề nghị giảm nhẹ cho bị cáo.

- Người liên quan chị Ph-lq1 (vợ bị cáo): Về trách nhiệm dân sự thống nhất thỏa thuận với bị hại tổng số tiền bồi thường là 100.000.000đ, gia đình đã tạm nộp tại thi hành án 20.000.000đ, phần 80.000.000đ sẽ giao tại phiên tòa. Xin xem xét, giảm nhẹ cho bị cáo H-bc.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo trình bày đã biết lỗi, rất hối hận về hành vi của bản thân gây ra, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi như Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai trước đó tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ khác. Từ đó, có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 16 giờ 16-02-2018 Phan Phi H-bc có đến nhà ông Huỳnh Văn Đ ở ấp NT, xã ĐH A, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang chơi. Tại đây H-bc nhớ lại việc va chạm xe mô tô với anh Phạm Văn T-bh và bị anh T-bh đánh nên H-bc lấy cây dao có chiều

dài 36cm, cán bằng gỗ dài 12,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 23,5cm, rộng 07cm của anh Đ giấu vào trong áo đang mặc và chạy xe đến nhà anh T-bh ở ấp NH, xã ĐH A, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang. Trong lúc cự cải, đánh nhau H-bc dùng dao chém trúng vào vùng vùng ngực, cẳng tay trái, cẳng chân trái của anh T-bh; theo kết luận giám định pháp y tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 59%.

[3] Khi thực hiện hành vi, bị cáo H-bc có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; bị cáo thực hiện hành vi nhằm gây thương tích cho bị hại nên phạm tội với lỗi cố ý; công cụ bị cáo dùng để gây thương tích cho bị hại Thoảng là cây dao được xác định là hung khí nguy hiểm. Đây là tình tiết định tội theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do bị hại bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ 59% nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung tại điểm a khoản 1 Điều này. Do đó, Viện kiểm sát truy tố và kết luận bị cáo Phan Phi H-bc phạm tội cố ý gây thương tích theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại. Sức khỏe là vốn quý giá của con người, không ai có quyền xâm phạm một cách trái pháp luật. Nhưng chỉ vì muốn giải quyết mâu thuẫn cá nhân mà bị cáo đã dùng hung khí gây thương tích cho bị hại đến 59%. Hành vi của bị cáo không chỉ gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương mà còn gây ra sự bất bình, phẫn nộ trong nhân dân. Do đó, HĐXX cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

[5] Tuy nhiên, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tại phiên tòa bị cáo đã cùng gia đình bồi thường đầy đủ thiệt hại cho bị hại; bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

[6] Từ những phân tích nêu trên cho thấy, cần áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn. Khi quyết định hình phạt thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tại phiên tòa đã thể hiện rõ sự ăn năn và thái độ quyết tâm sửa chữa lỗi lầm; bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo nên thống nhất với đề nghị của Kiểm sát viên áp dụng Điều 54 Bộ

luật Hình sự để xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt bị truy tố và xét xử để thể hiện khoan hồng, tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa lỗi lầm đã gây ra.

[7] Về trách nhiệm dân sự, Tại phiên tòa giữa bị hại T-bh với bị cáo và gia đình bị cáo thống nhất thỏa thuận mức bồi thường là 100.000.000đ nên HĐXX ghi nhận. Theo đó gia đình bị cáo đã giao và bị hại đã nhận đủ tại phiên tòa số tiền 80.000.000đ; số còn lại bị cáo đã tạm nộp nên bị hại sẽ nhận tại Chi cục Thi hành án dân sự là 20.000.000đ.

[8] Về xử lý vật chứng: các vật chứng là 03 cây dao; 02 khúc gỗ không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[9] Về án phí, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đồng.

[10] Đối với Huỳnh Văn T-lq2 đã có hành vi đi cùng với bị cáo H-bc đến nhà bị hại T-bh; trước khi đi T-lq2 biết H-bc tìm bị hại để giải quyết mâu thuẫn; sau khi H-bc chém bị hại thì T-lq2 có đè bị hại T-bh (theo T-lq2 khai là để tước dao của anh T-bh; còn người làm chứng khai T-lq2 dùng tay đánh bị hại). Tuy nhiên, hiện tại T-lq2 không có mặt tại địa phương, cơ quan điều tra chưa làm việc được với T-lq2 nên chưa đủ cơ sở xử lý. Do đó, Viện kiểm sát tách ra để xử lý sau là phù hợp. HĐXX đề nghị Viện kiểm sát, cơ quan điều tra tiếp tục truy xét để xử lý đối với T-lq2 theo đúng quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1 - Tuyên bố: Bị cáo Phan Phi H-bc phạm tội “cố ý gây thương tích ”.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Phi H-bc 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 03-3-2020. Được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 30-01-2020 đến ngày 02-02-2020.

2- Về trách nhiệm dân sự, ghi nhận sự thỏa thuận về việc bị cáo H-bc có trách nhiệm bồi thường cho bị hại T-bh tổng số tiền là 100.000.000đồng. Bị hại đã nhận 80.000.000đồng tại phiên tòa và được nhận số tiền 20.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh (do bị cáo H-bc tạm nộp tại Biên lai thu số 09533 ngày 01-6-2020).

3 - Về xử lý vật chứng: căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy gồm: 01 cây dao có

chiều dài 36cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 23,5 cm và phần cán bằng gỗ dài 12,5cm, nơi rộng nhất lưỡi dao 07 cm; 01 cây dao có chiều dài 39,5cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 26 cm, phần cán bằng gỗ dài 13,5 cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao 4,7cm; 01 cây dao có chiều dài 36 cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 26 cm, phần cán bằng kim loại có ốp ống nhựa dài 10 cm; nơi rộng nhất lưỡi dao dài 5,5cm; 01 khúc gỗ có chiều dài 75cm, đường kính lớn 4,5cm, đường kính đầu nhỏ 3,8cm; 01 khúc gỗ có chiều dài 115cm, đường kính đầu lớn 3,2cm, đường kính đầu nhỏ 3,8cm. Hiện các vật chứng trên đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh.

4- Về án phí, căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, bị cáo H-bc chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5 - Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 21-9-2020)./.

Nơi nhận:
- VKS huyện, tỉnh;
- Toà án tỉnh KG;
- Cơ quan THAHS huyện AM;
- Cơ quan THADS huyện AM;
- Bị cáo; BH;
- Sở TP tỉnh KG;
- Công an huyện, tỉnh;
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Lê Chí Công